

Số: 254/2020/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 357/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Tr**, sinh năm 1987.

Tên gọi khác: Trần Thị Ch.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HV, xã VB, huyện KP, tỉnh ĐL.

Chỗ ở: Thôn V, xã PN, huyện LNg, tỉnh BG.

- Bị đơn: Anh **Nịnh Văn D**, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HV, xã VB, huyện KP, tỉnh ĐL.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) và anh Nịnh Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) và anh Ninh Văn D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho anh Ninh Văn D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ninh Trung Kiên, sinh ngày 09/12/2006. Giao cho chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Ninh Quang Ng, sinh ngày 10/6/2008. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh Ninh Văn D và chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch), anh Ninh Văn D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) và anh Ninh Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số: AA/2019/0001557 ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Trần Thị Tr (tên gọi khác: Trần Thị Ch) số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Hiển